

Số: 2646 /GPMT-UBND

Khánh Hòa, ngày ...06... tháng 11... năm 2023

## GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 3323/QĐ-BTNMT ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1877/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ủy quyền thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Công ty Cổ phần Nha Trang Bay tại Văn bản số 65/2023/NTB-CV ngày 27 tháng 10 năm 2023 về việc cấp Giấy phép môi trường của cơ sở "Tổ hợp công trình hỗn hợp Khách sạn, dịch vụ và Chung cư" tại số 25-26 đường Phạm Văn Đồng, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 508.../TTr-STNMT-CCBVMT ngày 31 tháng 10 năm 2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Cấp phép cho Công ty Cổ phần Nha Trang Bay, địa chỉ tại Tầng 3, Trung tâm thương mại Scenia Center, số 25-26 đường Phạm Văn Đồng, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở "Tổ hợp công trình hỗn hợp Khách sạn, dịch vụ và Chung cư" tại số 25-26 đường Phạm Văn Đồng, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa với các nội dung như sau:

#### 1. Thông tin chung của cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: Tổ hợp công trình hỗn hợp Khách sạn, dịch vụ và Chung cư.

1.2. Địa điểm hoạt động: Tại số 25-26 đường Phạm Văn Đồng, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư:

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 2264751023 chứng nhận lần đầu ngày 24 tháng 10 năm 2017 (Cấp đổi từ Giấy chứng nhận đầu tư số 37121000406 do UBND tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 19 tháng 5 năm 2014).

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Mã số doanh nghiệp 0310474627 do Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp đăng ký lần đầu ngày 25 tháng 11 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 27 tháng 7 năm 2023.

1.4. Mã số thuế: 0310474627.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Khách sạn, dịch vụ và chung cư.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Dự án có tiêu chí về môi trường như dự án đầu tư nhóm II theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.

- Quy mô dự án có tiêu chí tương đương với dự án nhóm A (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

- Phạm vi thực hiện báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường cho các hạng mục của cơ sở với diện tích 7.666,1 m<sup>2</sup>; gồm 40 tầng nổi + 02 tầng hầm:

+ Khối đế: Trung tâm thương mại, sảnh đón tiếp, nhà hàng, bếp, hội trường, sinh hoạt cộng đồng, phòng họp, phòng làm việc, kỹ thuật, phụ trợ khác.

+ Khối khách sạn: 250 phòng, nhà hàng, nhà tiếp đón, khu Spa, Gym, Bar, Yoga, bể bơi, kỹ thuật và phụ trợ khác.

+ Khối căn hộ chung cư: 704 căn hộ chung cư, kỹ thuật và phụ trợ khác.

**2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:**

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

**Điều 2.** Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty Cổ phần Nha Trang Bay được cấp Giấy phép môi trường:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty Cổ phần Nha Trang Bay có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Chậm nhất 10 ngày sau khi được cấp giấy phép môi trường, Chủ cơ sở có trách nhiệm công khai giấy phép môi trường trên trang thông tin điện tử của Chủ cơ sở hoặc tại trụ sở UBND phường Vĩnh Hải.

2.5. Báo cáo kịp thời về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND phường Vĩnh Hải nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.6. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến UBND tỉnh.

**Điều 3.** Thời hạn của Giấy phép: 10 năm kể từ ngày ký giấy phép.

**Điều 4.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận (VBĐT):**

- Công ty Cổ phần Nha Trang Bay;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thành phố Nha Trang;
- UBND phường Vĩnh Hải;
- Công Thông tin điện tử của UBND tỉnh;
- Lưu: VP + TLe, TNg.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Hòa Nam**

**Phụ lục 1****NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số. 2646./GPMT-UBND ngày. 06. tháng 11. năm 2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

**A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:****1. Nguồn phát sinh nước thải:**

+ Nguồn số 01: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động lưu trú của khách du lịch, dân cư và nhân viên.

+ Nguồn số 02: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ khu vực nhà hàng.

**2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:**

2.1. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận dòng nước thải sinh hoạt.

2.2. Nguồn tiếp nhận nước thải: Hồ thu HG3 thuộc tuyến công thoát nước chung của thành phố Nha Trang trên vỉa hè đường Nguyễn Biểu.

2.3. Vị trí xả nước thải:

- Tại số 25 – 26 đường Phạm Văn Đồng, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục  $108^{\circ}15'$ , múi chiếu  $3^{\circ}$ ):

Vị trí lấy mẫu	Tọa độ (VN2000)	
	X	Y
Vị trí đầu nối nước thải sau xử lý vào hồ thu HIG3 trên vỉa hè đường Nguyễn Biểu	1358364	603377

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 850 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

2.3.1. Phương thức xả nước thải: Bơm.

2.3.2. Chế độ xả nước thải: Liên tục (24h/ngày đêm).

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với nước thải QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B, K=1) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép theo QCVN 14:2008/BTNMT Cột B	Tần suất quan trắc định kỳ
1	pH	-	5 – 9	03 tháng/01 lần
2	BOD <sub>5</sub>	mg/L	50	
3	TSS	mg/L	100	
4	TDS	mg/L	1000	
5	Sunfua	mg/L	4	
6	Amoni	mg/L	10	
7	Nitrat	mg/L	50	
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/L	20	
9	Tổng các chất HDBM	mg/L	10	
10	Phosphat	mg/L	10	
11	Tổng Coliforms	MPN/100ml	5.000	

## B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

### 1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

#### 1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

Nước thải sinh hoạt từ khu vệ sinh được thu gom xuống bể tự hoại đặt tại tầng hầm B<sub>2</sub>, nước thải sau khi qua bể tự hoại được bơm về hệ thống xử lý nước thải tập trung của cơ sở có công suất thiết kế 850 m<sup>3</sup>/ngày đêm để xử lý đạt quy chuẩn trước khi thoát ra nguồn tiếp nhận.

Nước thải khu vực Nhà hàng được thu gom qua song chắn rác → bể tách mỡ, sau đó sẽ được đưa về hệ thống xử lý nước thải tập trung của cơ sở công suất thiết kế 850 m<sup>3</sup>/ngày đêm để xử lý đạt quy chuẩn trước khi thoát ra nguồn tiếp nhận.

#### 1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Tóm tắt quy trình công nghệ:

+ Quy trình công nghệ xử lý nước thải tại cơ sở: Nước thải từ 02 nguồn (Nước thải từ hầm cầu qua bể tự hoại và Nước thải từ nhà hàng qua bể tách mỡ) → Bể điều hòa → Bể thiếu khí → Bể MBBR → Bể lắng → Bể khử trùng → Nguồn tiếp nhận.

- Công suất thiết kế: 850 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

- Hóa chất, vật liệu sử dụng: Chlorine.

### **1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố:**

- Đảm bảo vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình đã được hướng dẫn.

- Thường xuyên bảo trì máy móc, thiết bị trong hệ thống theo đúng hướng dẫn kỹ thuật của nhà cung cấp.

- Thường xuyên nạo vét các hố ga, mương dẫn để tránh việc tắc, nghẽn hệ thống xử lý nước thải.

- Lập nhật ký vận hành hệ thống xử lý nước để giám sát để theo dõi sự ổn định của hệ thống xử lý nước thải.

- Định kỳ lấy mẫu và phân tích chất lượng nước thải sau xử lý để đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống xử lý nước thải.

- Bố trí cán bộ kỹ thuật chuyên trách về môi trường theo dõi quá trình vận hành hệ thống xử lý nước thải trong suốt quá trình hoạt động của hệ thống theo đúng quy trình đã được hướng dẫn, bàn giao.

- Trang bị các thiết bị dự phòng, khi có thiết bị bị hỏng sẽ vận hành thiết bị dự phòng.

- Trường hợp, phát hiện chất lượng nước thải không đạt chuẩn khi thải ra môi trường, nước thải sẽ được lưu giữ lại tại các bể xử lý trong thời gian chờ khắc phục hệ thống xử lý nước thải. Sau khi khắc phục hệ thống xử lý nước thải, nước thải sẽ được xử lý theo quy trình công nghệ xử lý nước thải.

## **2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:**

2.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở, bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Mục 2.3.3 Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

2.2. Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực, thiết bị, hóa chất để thường xuyên vận hành hiệu quả các hệ thống, công trình thu gom, xử lý nước thải.

2.3. Có sổ nhật ký vận hành, ghi chép đầy đủ thông tin của quá trình vận hành công trình xử lý nước thải.

2.4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định tại Mục 2.3.3 Phần A Phụ lục này và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

*— nnh*

## Phụ lục 2

# YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số...../GPMT-UBND ngày.....tháng ..... năm 2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

## A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

### 1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên: Hộp mực in (08 02 04), Bóng đèn huỳnh quang thải (16 01 06), Giẻ lau dính dầu nhớt (18 02 01), Dầu nhớt thải (17 02 03). Khối lượng khoảng 250 kg/năm.

1.2. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh: khoảng 1.896 kg/ngày.

### 2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại:

#### 2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

2.1.1. Thiết bị lưu chứa: Thùng chứa từng loại chất thải nguy hại riêng biệt, có dán nhãn, có biển cảnh báo.

2.1.2. Khu vực lưu chứa trong nhà:

- Diện tích khu vực lưu chứa trong nhà: 5,6 m<sup>2</sup>

- Thiết kế, cấu tạo của kho lưu chứa trong nhà: Xây tường xung quanh, có mái che, có thùng chứa từng loại chất thải nguy hại riêng biệt, có dán nhãn, có biển cảnh báo, có các thiết bị ứng phó sự cố, kết cấu đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường.

#### 2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

2.2.1. Thiết bị lưu chứa chất thải rắn (CTR):

CTR sinh hoạt được phân loại tại nguồn thành các loại:

+ CTR có khả năng tái chế, tái sử dụng như thủy tinh, nhựa, giấy, bìa,...

+ Chất thải thực phẩm.

+ CTR sinh hoạt khác.

- Đối với khối khách sạn: Bố trí 03 thùng đựng rác nhỏ. CTR sinh hoạt sẽ được nhân viên vệ sinh thu gom theo từng loại tập trung về kho chứa rác (bố trí 02 kho chứa rác khô và rác ướt tại tầng hầm B<sub>1</sub>).

- Đối với khối căn hộ: Thu gom rác theo từng tầng, mỗi tầng khu căn hộ bố trí 01 phòng thu gom rác. Hằng ngày nhân viên phụ trách vệ sinh của tòa nhà sẽ đi thu gom rác của các tầng và phân loại rác. Bố trí 01 tầng thàng máy dành riêng cho việc thu gom, vận chuyển rác từ các tầng căn hộ xuống khu tập kết rác.

### 2.2.2. Kho lưu chứa:

- Diện tích kho lưu chứa: 25m<sup>2</sup>

- Thiết kế, cấu tạo của kho lưu chứa: các kho chứa có mái che, mặt sàn kín, không bị thấm thấu, nền cao đảm bảo không bị ngập. Khu vực tập kết chất thải sinh hoạt đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật được quy định tại Khoản 1, Điều 26, Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường.

- Chất thải sinh hoạt và chất thải nguy hại sau khi lưu giữ hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

### 2.3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

Thực hiện việc phân loại, lưu giữ, chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

## **B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG:**

Chủ cơ sở có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo quy định tại Chương X Luật Bảo vệ môi trường 2020 và Chương IX Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Trường hợp kế hoạch ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng với kế hoạch ứng phó sự cố khác theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 124 Luật Bảo vệ môi trường thì phải bảo đảm có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 108 Nghị định này.

